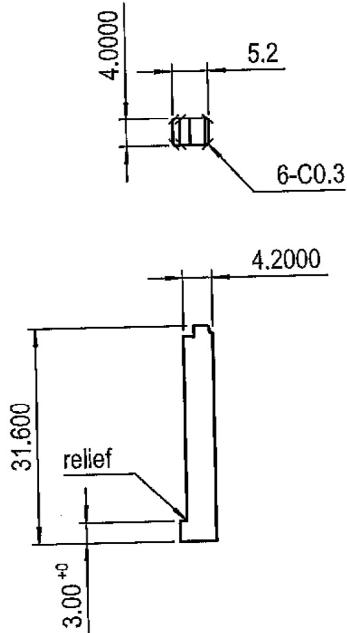


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF. No.	DRAWN.	CHKD.	FITTING TOLERANCE			
Init.	2018/08/22	新規設計		Tsay_Tzong_Yuh	Chang_Fu_Rung	0.0000	±0.0002	0.000	+0 -0.005
①	2018/11/16	瞄准值變更(修正)		Tsay_Tzong_Yuh	Chang_Fu_Rung	0.000	±0.0005	0.000	+0 -0.005
②	2018/11/26	外觀裂痕(修正)		Tsay_Tzong_Yuh	Chang_Fu_Rung	0.000	±0.001	0.000	+0 -0.01
③	2019/5/18	修正		Tsay_Tzong_Yuh	Chang_Fu_Rung	0.0	±0.0	0.000	+0 -0.1

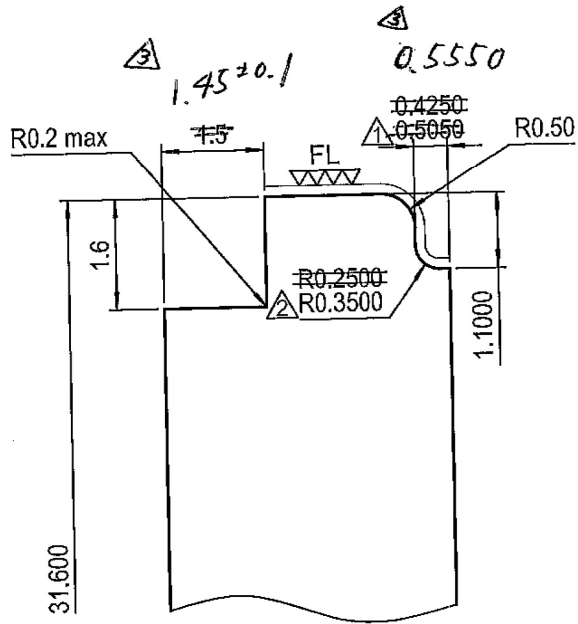
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED			
FINISH MARKS			
G	FL		
▽▽▽	(▽▽▽)		

L622 905 048₃



2p

2PCS



FW1, 19 pcs, T6 x 15 x 3.3
FW2, 10 pcs, 1st

60
200
90
60
90

DSGND.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME
Tsay_Tzong_Yuh	Chang_Fu_Rung	數量 : 1		コンタクト曲げ、切離し型 曲げダイ
QUENCH&TEMPER	SURFACE			PZ15-002K-00-1-007-AA-2
IRC				DWG.No.
MATERIAL	DATE	SCALE		R177988
WC(D30/HIP)	2018/08/22	1:1(10:1)		

T6 x 15 x 40

MANUCHI MOTOR CO., LTD.

1-003

SNO:	
SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:	
NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197	
DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<div>1.VẬT LIỆU:</div> <div>2.THỜI GIAN GIA CÔNG</div>	